TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/ HS-ST
Ngày: 29/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG - TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quang Nhanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Ngư

2. Bà: Đặng Thị Đào

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST, ngày 08 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Lý Xuân L, tên gọi khác: không; sinh ngày 20/7/1960;

Nơi ĐKHKTT: thôn 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; chức vụ đảng, đoàn thể: không;

Họ và tên bố: Lý Văn H, SN 1924 (đã chết). mẹ: Nguyễn Thị C, SN 1924 (đã chết). Gia đình có 05 anh, em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là: Ma Thị H, SN 1959 con: có 04 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện P (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: anh Lý Văn B – sinh năm 1986, địa chỉ: thôn 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

- *Người chứng kiến:* anh Trần Xuân N – Sinh năm 1991, địa chỉ: xóm P, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: hồi 14 giờ 45 phút ngày 31/01/2018 tại khu vực xóm T, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Y, huyện P phát hiện và bắt quả tang Lý Xuân L đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ, gồm: Thu trong hốc để đồ gần vị trí vô lăng xe ô tô do L điều khiển 01 gói chất bột màu trắng được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng có chữ màu đen nghi ma túy loại Heroin và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung - J7 màu đen đã qua sử dụng; tạm giữ của L 01 xe ô tô BKS 20A-143.93 nhãn hiệu DAEWOO đăng ký mang tên Ngô Văn T. Tổ công tác Công an huyện P tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày cân xác định chất bột màu trắng thu giữ của L có trọng lượng là 0,392gam.

Tại bản kết luận giám định số 346/KL-PC54 ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroin, có khối lượng là 0,392 gam.

Tại cơ quan điều tra L khai: bản thân do nghiện ma túy, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/01/2018, L gọi điện thoại cho 01 người phụ nữ không rõ lai lịch địa chỉ hỏi mua 300.000đ ma túy loại heroin mục đích để sử dụng cho bản thân, người phụ nữ nhất trí và hẹn L chờ ở khu vực đài tưởng niệm thuộc xã P, huyện P. Sau khi giao dịch mua ma túy L hỏi mượn xe ô tô BKS 20A-143.93 của con trai là Lý Văn B (SN 1986 trú tại thôn 2, xã P, huyện Đ, Thái Nguyên) rồi điều khiển đi đến vị trí điểm hẹn. Khi đến điểm hẹn, L ngồi trong xe ô tô tiếp tục gọi điện thoại cho người phụ nữ, khoảng 15 phút sau khi gọi điện thoại có 01 người phụ nữ đội mũ bảo hiểm đeo khẩu trang đi xe mô tô đến bán cho L 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng. Sau khi nhận gói ma túy L cất giấu vào hốc để đồ gần vị trí vô lăng xe ô tô và đưa cho người phụ nữ 300.000đ rồi điều khiển ô tô về nhà, khi L đi đến khu vực xóm Thượng, xã Y, huyện P thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 25/CT- VKSPL ngày 08/5/2018, Viện Kiểm sát nhân huyện P truy tố bị cáo Lý Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Xuân L phạm tội:

" Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt Lý Xuân L từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cần được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài L đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài L khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định: hồi 14 giờ 45 phút ngày 31/01/2018 tại khu vực xóm T, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Lý Xuân L có hành vi tàng trữ 0,392 gam ma túy loại Heroin, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Lý Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)…….

c) Heroin,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ và các loại tội phạm khác, bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tàng trữ để về sử dụng cho bản thân. Việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy dẫn đến phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thấy trước được sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật, nhưng vẫn cố tình vi phạm bất chấp hậu quả nên cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, nhằm giúp bị cáo cai nghiệm ma túy và phấn đấu cải tạo thành người lương thiện.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này còn có người phụ nữ theo bị cáo L khai là người đã bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[8] Vật chứng vụ án:

Chiếc ô tô BKS 20A-143.93 nhãn hiệu DAEWOO đăng ký mang tên Ngô Văn Thành, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Biên. Tại phiên tòa hôm nay anh Biên cũng không có ý kiến gì, vì vậy HĐXX không xem xét.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung – J7 vỏ màu đen đã qua sử là phương tiện mà bị cáo dùng để liện lạc với người phụ nữ mua bán ma túy. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số ma túy sau khi tách một phần để giám định Nhà nước cấm lưu hành. Số vật chứng còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo nên cần được miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS 2015; khoản 2, Điều 106 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án:

Tuyên bố: bị cáo **Lý Xuân L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: bị cáo Lý Xuân L 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2 (Biên bản giao nhận số 23 ngày 09/5/2018 giữa Công an và Thi hành án dân sự huyện P). Tịch thu xung quỹ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung – J7 vỏ màu đen đã cũ.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở TP T. Thái nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS H. Phú Lương;
- Công an H. Phú Lương;
- Chi cục THADSHPL;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Ma Quang Nhanh